TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST
Ngày 04-5-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông NGUYỄN THANH PHƯƠNG;

Ông LA MINH CÔNG.

- Thư ký phiên toà: Bà NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Toà án nhân dân huyện H – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà PHẠM VIẾT DIỆU TRÂM – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 445/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Bà Bùi Thị Kim O, sinh năm 1999

Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện W, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

2. Bị đơn:

Ông Võ Văn H1, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn Z, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn bà Bùi Thị Kim O trình bày:

Bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào ngày 05 tháng 6 năm 2019. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống tại nhà ba mẹ ông H1 ở thôn Z, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc. Từ khi sinh con thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, thường xuyên xảy ra bất đồng. Ông H1 đi làm hàng tháng chỉ đưa cho mẹ con

bà hai triệu hoặc ba triệu để chi tiêu chung trong gia đình vậy mà đến lúc cãi nhau ông H1 cứ đòi lại số tiền mà ông đã đưa. Bà O không thể nào chấp nhận tính cách như vậy. Càng về sau thì mâu thuẫn trầm trọng hơn, có lần ông H1 còn đánh bà. Sau khi phát sinh mâu thuẫn thì vợ chồng không còn chung sống với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà ly hôn với ông Võ Văn H1.

Về con chung: Bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 có 01 con chung tên là Võ Kiến V, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2019. Con chung hiện nay đang ở với bà O.

Nguyện vọng của bà Bùi Thị Kim O là được quyền nuôi con chung.

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Kim O không yêu cầu ông Võ Văn H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Kim O không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Bùi Thị Kim O không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Theo biên bản lấy lời khai ngày 09/01/2023, bị đơn ông Võ Văn H1 trình bày:

Ông Võ Văn H1 và bà Bùi Thị Kim O sống chung với nhau và tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào ngày 05 tháng 6 năm 2019. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống tại nhà mẹ của ruột của ông ở thôn Z, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc. Trong quá trình chung sống thì đôi lúc cũng có xảy ra mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt. Có một lần do không kìm chế được bản thân có tát bà O 01 (một) bạt tai sau đó vợ chồng giận nhau, ông H1 bỏ về nhà mẹ ruột ở từ tháng 4 năm 2022 để đôi bên bình tỉnh, hàn gắn chung sống lại với nhau. Hiện tại thì vợ chồng đã sống ly thân. Việc sống ly thân là để đôi bên bình tỉnh lại chứ không muốn ly hôn với vợ. Từ ngày ly thân ông H1 vẫn về đưa con đi chơi, vẫn chăm lo cho con, cố gắng hòa giải với bà O. Bản thân ông thì vẫn yêu thương bà O.

Do đó, ông Võ Văn H1 không đồng ý ly hôn với bà Bùi Thị Kim O.

Về con chung: Ông Võ Văn H1 và bà Bùi Thị Kim O có 01 con chung tên là Võ Kiến V, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2019. Con chung hiện nay đang ở với bà O.

Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì nguyện vọng của ông Võ Văn H1 là đồng ý giao con chung cho bà O được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Văn H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông Võ Văn H1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Võ Văn H1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng và đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Qua lời khai của đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy bà Bùi Thị Kim O yêu cầu ly hôn, nuôi con là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Tòa án nhận định:

[1] Đơn khởi kiện ghi ngày 12/9/2022 của bà Bùi Thị Kim O được gửi trực tiếp đến Tòa án vào ngày 07/10/2022, có hình thức và nội dung theo quy định tại Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Bùi Thị Kim O yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với ông Võ Văn H1. Người bị kiện là ông Võ Văn H1 có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về việc xét xử vắng mặt: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16/3/2023 thì vụ án trên sẽ được đưa ra xét xử vào ngày 03/4/2023. Tuy nhiên, ông Võ Văn H1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử cho hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử tiếp theo là vào ngày 04/5/2023. Các Quyết định trên đã được Tòa án tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày 04/5/2023 ông Võ Văn H1 tiếp tục vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Võ Văn H1 theo thủ tục quy định của pháp luật.

[4] Về yêu cầu ly hôn: Bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 tự nguyện sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo trình bày của bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 đều thừa nhận trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng có nảy sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân từ tháng 4 năm 2022. Theo trình bày của ông Võ Văn H1 tại biên bản lấy lời khai ngày 09/01/2023 thì ông Võ Văn H1 không đồng ý ly hôn vì theo ông mâu thuẫn vợ chồng không đến mức trầm trọng để vợ chồng phải ly hôn.

Trong quá trình giả quyết vụ án đến thời điểm mở phiên tòa xét xử vụ án bà Bùi Thị Kim O vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn H1. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành tống đặt, niêm yết các văn bản tố tụng cũng như giấy triệu tập hợp lệ cho ông Võ Văn H1. Tuy nhiên, đến thời điểm mở phiên tòa xét xử vụ án ông Võ Văn H1 vẫn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, phiên tòa. Điều này chứng tỏ ông Võ Văn H1 cũng không có thiện

chí mong muốn hàn gắn tình cảm với bà Bùi Thị Kim O và đồng thời từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy, hai bên đương sự đã không còn sống chung với nhau từ tháng 4 năm 2022 đến nay, trong khoảng thời gian đó, giữa bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 không hóa giải được những bất đồng mâu thuẫn để có thể hàn gắn tình cảm tiếp tục chung sống với nhau. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng của vợ chồng bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị Kim O.

[5] Về con chung: Bà Bùi Thị Kim O và ông Võ Văn H1 có 01 con chung tên là Võ Kiến V, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2019. Con chung hiện nay đang ở với bà Bùi Thị Kim O. Nguyện vọng của bà Bùi Thị Kim O là được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông Võ Văn H1 cũng đồng ý với ý kiến của bà Bùi Thị Kim O.

Do đó, căn cứ khoản 2, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về con chung của bà Bùi Thị Kim O, giao con chung chưa thành niên là Võ Kiến V, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2019 cho bà Bùi Thị Kim O được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Kim O không yêu cầu ông Võ Văn H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Theo ý kiến của ông Võ Văn H1 cũng không cấp dưỡng nuôi con chung.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Kim O. Ông Võ Văn H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bà Bùi Thị Kim O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Luật thi hành án dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim O được ly hôn với ông Võ Văn H1.

2. Về nuôi con:

2.1. Bà Bùi Thị Kim O được quyền trực tiếp nuôi 01 (một) con chung chưa thành niên tên là Võ Kiến V, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2019. Ông Võ Văn H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Ông Võ Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Bùi Thị Kim O cùng các thành viên khác trong gia đình của bà O không được cản trở ông Võ Văn H1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

(Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật).

3. Về án phí:

Bà Bùi Thị Kim O phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn với số tiền là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0006622 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, như vậy bà Bùi Thị Kim O đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện H;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Xô